

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
ĐOÀN CHỦ TỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~5283~~/ĐCT - CTPN

Hà Nội, ngày ~~17~~ tháng ~~7~~ năm 2025

V/v góp ý dự thảo các văn bản Hướng
dẫn chuẩn bị Đại hội đại biểu phụ nữ

Kính gửi:

- Đ/c Ủy viên Ban Chấp hành TW Hội LHPN Việt Nam;
- Ban Thường vụ Hội LHPN các tỉnh/thành phố;
- Ban Phụ nữ Công an nhân dân;
- Ban Phụ nữ Quân đội.

Căn cứ Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam xây dựng dự thảo các văn bản hướng dẫn chuẩn bị Đại hội đại biểu Phụ nữ cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030 tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc nhiệm kỳ 2026 -2031.

Để nội dung văn bản được hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, Đoàn Chủ tịch trân trọng đề nghị các đồng chí nghiên cứu, góp ý các Dự thảo văn bản sau:

1. Hướng dẫn công tác chuẩn bị Đại hội đại biểu Phụ nữ cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031.
2. Hướng dẫn xây dựng báo cáo chính trị Đại hội các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026-2031 (kèm theo Khung Đề cương Báo cáo).

Do yêu cầu tiến độ thời gian, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội đề nghị các đồng chí nghiên cứu, gửi ý kiến góp ý về Ban Công tác Phụ nữ thông qua địa chỉ email: bantochuc.diaphuong@gmail.com trước ngày **21/7/2025**.

Trân trọng 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực ĐCT (để b/c);
- Lưu: VT, CTPN.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Hiền

Số: /HD-ĐCT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

(Dự thảo)

HƯỚNG DẪN

Công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội đại biểu phụ nữ cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030 tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026-2031

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội Đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031; Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW ngày 23/4/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thành lập tổ chức đảng tương ứng các đơn vị hành chính ở địa phương và sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể cấp tỉnh, cấp xã; Căn cứ Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam hướng dẫn công tác chuẩn bị Đại hội đại biểu phụ nữ cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031 là sự kiện chính trị quan trọng đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các tầng lớp phụ nữ cả nước nhằm tăng cường đoàn kết, phát huy dân chủ, mở rộng tính liên hiệp, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo, trí tuệ của các tầng lớp phụ nữ trong thời kỳ mới, góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, phát triển, sẵn sàng cùng đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

- Đại hội thực hiện đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức Hội hướng đến mục tiêu tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động; thực hiện “gần dân, sát dân”, chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, phụ nữ; chủ động tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

- Đại hội nhằm tổng kết, đánh giá tình hình công tác Hội và phong trào phụ nữ trong nhiệm kỳ qua, rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra phương

hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong nhiệm kỳ 2025-2030 đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, phát triển công tác Hội và phong trào phụ nữ.

2. Yêu cầu

- Công tác chuẩn bị, tổ chức Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp và Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV phải đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, sự phối hợp, tạo điều kiện của các cấp chính quyền.

- Nâng cao chất lượng văn kiện trình Đại hội, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện chủ trương, nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các văn bản của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương. Báo cáo chính trị cấp xã phải ngắn gọn, dễ hiểu. Tổ chức thảo luận kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ và chỉ tiêu được nêu trong dự thảo văn kiện, báo cáo chính trị.

- Đại hội phải phát huy được sức mạnh đoàn kết, dân chủ, trí tuệ của các tầng lớp phụ nữ; công tác tổ chức đảm bảo trang trọng, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; công tác nhân sự, đảm bảo quy trình chặt chẽ, dân chủ, minh bạch, đúng tiến độ, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Đại hội đại biểu phụ nữ cấp xã và cấp tỉnh ở những địa bàn không hợp nhất, sáp nhập tiến hành đại hội với 4 nội dung:

(1) Đánh giá phong trào phụ nữ; tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ nhiệm kỳ 2021-2025 và xác định phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030; Kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành;

(2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu phụ nữ cấp trên trực tiếp; dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV và đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội;

(3) Quyết định số lượng, cơ cấu nhân sự và bầu Ban Chấp hành;

(4) Bầu đại biểu dự Đại hội cấp trên trực tiếp.

2. Đại hội đại biểu phụ nữ cấp xã (bao gồm xã, phường, đặc khu) và cấp tỉnh hợp nhất, sáp nhập tiến hành đại hội với 2 nội dung:

(1) Đánh giá phong trào phụ nữ; tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2021-2025 trên cơ sở nội dung nghị quyết đại hội của các đơn vị trước khi hợp nhất, sáp nhập; xác định phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030;

(2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu phụ nữ cấp trên trực tiếp; dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV và đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội.

Không thực hiện bầu Ban Chấp hành và đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên. Đoàn Chủ tịch/Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ khóa mới và phân bổ số lượng, chỉ định đại biểu dự Đại hội đại biểu phụ nữ cấp trên.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Xây dựng văn kiện Đại hội

1.1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành: Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp là báo cáo trung tâm, được xây dựng trên cơ sở tổng hợp ý kiến rộng rãi từ các cấp Hội, hội viên và phụ nữ. Nội dung báo cáo đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực tình hình, kết quả đạt được, chỉ rõ ưu điểm, những hạn chế, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm từ thực tiễn triển khai của tổ chức Hội. Đồng thời xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể mang tính hành động, thiết thực, phù hợp, khoa học và khả thi cho nhiệm kỳ tiếp theo, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như bình đẳng giới, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Đối với các địa bàn hợp nhất, sáp nhập, báo cáo chính trị phải được tổng hợp đầy đủ, toàn diện kết quả thực hiện Nghị quyết của các đơn vị trước khi hợp nhất, sáp nhập.

1.2. Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành: Nêu cao tinh thần phê và tự phê nghiêm túc; đánh giá thẳng thắn, khách quan, toàn diện, trách nhiệm, cầu thị về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết trong nhiệm kỳ; chỉ rõ hạn chế, tồn tại, nguyên nhân (chủ quan, khách quan), rút ra bài học kinh nghiệm.

1.3. Chương trình hành động của nhiệm kỳ

Xây dựng theo hướng cụ thể hóa phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của cấp Hội, tập trung khắc phục những yếu kém, tồn tại đã chỉ ra trong nhiệm kỳ qua; xác định cụ thể nội dung, nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ mới và giải pháp, nguồn lực tổ chức thực hiện; phân rõ trách nhiệm và lộ trình yêu cầu cần đạt được; sơ, tổng kết đảm bảo thực hiện thành công chương trình đề ra.

1.4. Tham luận tại Đại hội

Lựa chọn nội dung là những vấn đề có tính đại diện cho các mảng, lĩnh vực, vùng miền, đối tượng các tầng lớp phụ nữ, những đề xuất cách làm hay, sáng tạo, các giải pháp cụ thể, khả thi để thực hiện tốt hơn vai trò, trách nhiệm trong nhiệm kỳ tới. Khuyến khích các tham luận ứng dụng công nghệ thông tin, minh họa hình ảnh trong việc trình bày. Mỗi tham luận trình bày khoảng 10 phút để có nhiều ý kiến được tham luận tại đại hội.

1.5. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện

Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội lấy ý kiến rộng rãi trong cán bộ Hội, hội viên, các đồng chí nguyên là lãnh đạo Hội, các chuyên gia, cộng tác viên của Hội; việc thảo luận nên tổ chức trước Đại hội bằng hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua văn bản, buổi sinh hoạt...; có hình thức phù hợp, thiết thực, đảm bảo chất lượng và có kế hoạch tuyên truyền về dự thảo văn kiện đại hội trên trang thông tin điện tử của Hội LHPN Việt Nam để cán bộ Hội, hội viên, các tầng lớp phụ nữ tham gia đóng góp ý kiến và được tổng hợp đầy đủ, nghiêm túc.

1.6. Về sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phù hợp chủ trương, nghị quyết của Đảng, quy định của Hiến pháp, của Mặt trận Tổ quốc, sự đổi mới trong sắp xếp các đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, yêu cầu nhiệm vụ của hoạt động Hội và phong trào phụ nữ nhiệm kỳ tới; được tổ chức thảo luận, lấy ý kiến rộng rãi trong các tầng lớp phụ nữ thông qua đại hội đại biểu phụ nữ các cấp và trên các phương tiện truyền thông của Hội; trên cơ sở đó kiến nghị Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc xem xét, quyết định phù hợp với thực tiễn và nhiệm vụ chính trị.

1.7. Các văn bản khác

Diễn văn khai mạc, bế mạc; Nghị quyết đại hội; các bài phát biểu của lãnh đạo cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên; phụ lục số liệu... cần được phân công chuẩn bị cụ thể, kịp thời, chất lượng.

2. Về công tác chuẩn bị nhân sự

2.1. Xây dựng Đề án nhân sự

Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp bám sát các yêu cầu các Nghị quyết, Chỉ thị, chỉ đạo của Đảng về chỉ đạo Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc về công tác tổ chức, cán bộ và đảm bảo quy định của Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam xây dựng Đề án nhân sự tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng kết công tác nhân sự của nhiệm kỳ trước, tập trung đánh giá bối cảnh, tình hình, kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại; chỉ rõ nguyên nhân hạn chế, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm.

- Xây dựng Đề án nhân sự bảo đảm nguyên tắc, quy định của Đảng, Nhà nước, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt của các cấp Hội đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ theo bộ máy mới sau khi sắp xếp, tinh gọn; chú trọng các tiêu chí về phẩm chất đạo đức, năng lực, uy tín và khả năng lãnh đạo.

Xây dựng Ban Chấp hành các cấp với phương châm chất lượng tốt, số lượng, cơ cấu hợp lý, đảm bảo tính kế thừa và phát triển; chú trọng cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ và cán bộ có kinh nghiệm thực tiễn, đảm bảo tính liên hiệp rộng rãi và sự đại diện của các thành phần phụ nữ tiêu biểu, phù hợp với thực tiễn địa phương. Phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức Hội trong giới thiệu nguồn cán bộ nữ cho Đảng, Nhà nước.

- Đề án nhân sự cần được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ tập thể và trách nhiệm người đứng đầu.

2.2. Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt

a) Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành: Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành khóa mới quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, Quy định số 214-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiêu chuẩn chức danh cán bộ (***Phụ lục 1***).

b) Tiêu chuẩn Ủy viên Ban thường vụ, các chức danh chủ chốt:

- Ngoài đáp ứng tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành, người tham gia Ban Thường vụ là những người tiêu biểu trong Ban Chấp hành. Đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch phải là người qua thực tiễn thể hiện có năng lực quản lý, lãnh đạo; có tư duy đổi mới, khả năng tổng hợp; có khả năng tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện các chủ trương của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

- Về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và các điều kiện khác: Thực hiện theo quy định chung của Đảng, Nhà nước, của địa phương, đơn vị về từng chức danh cụ thể (***Phụ lục 1***).

2.3. Cơ cấu Ban Chấp hành

- ***Cán bộ Hội:***

+ Cấp tỉnh: Đảm bảo cơ cấu Thường trực Hội LHPN cấp tỉnh; công chức phụ trách các lĩnh vực hoạt động của Ban Công tác phụ nữ ở các tỉnh, thành; Chủ tịch Hội LHPN các xã, phường, đặc khu; đại diện nữ lãnh đạo, quản lý các ban tham mưu, giúp việc dùng chung của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể cấp tỉnh.

+ Cấp xã: Đảm bảo cơ cấu gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, công chức chuyên trách công tác Hội, công tác Mặt trận và các chi hội trưởng. Trường hợp, các xã, phường, đặc khu có quá nhiều chi hội, việc cơ cấu số lượng chi hội trưởng cho phù hợp sẽ do Ban Chấp hành Hội LHPN cấp tỉnh hướng dẫn.

- *Cơ cấu ngành và cá nhân tiêu biểu:* Nhân sự giới thiệu phải là lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể có nhiều hoạt động liên quan đến công tác bình đẳng giới và sự phát triển của phụ nữ (trường hợp đặc biệt, có thể cơ cấu nhân sự đang trong quy hoạch chức danh lãnh đạo) và cá nhân tiêu biểu là người đứng đầu đơn vị, tổ chức ngoài Nhà nước hoặc tiêu biểu ở một lĩnh vực hoạt động.

- *Cơ cấu tổ chức thành viên:* Nhân sự giới thiệu phải là lãnh đạo các tổ chức thành viên.

Đảm bảo 3 độ tuổi trong Ban Chấp hành: dưới 40 tuổi khoảng 15-20%; từ 40 đến 50 tuổi khoảng 40-60%; còn lại trên 50 tuổi.

2.4. Thời điểm tính độ tuổi tham gia Ban Chấp hành

Thời điểm tính độ tuổi tham gia Ban Chấp hành là thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội ở mỗi cấp: Cấp xã tính từ tháng **8/2025**, cấp tỉnh tính từ tháng **9/2025**.

2.5. Độ tuổi tham gia Ban Chấp hành, các chức danh lãnh đạo chủ chốt

Đối với các đồng chí lần đầu tham gia Ban Chấp hành, chức danh chủ chốt phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đại biểu phụ nữ ở mỗi cấp (**Phụ lục 2**).

Đối với các đồng chí được giới thiệu tái cử Ban Chấp hành phải còn thời gian công tác ít nhất từ 48 tháng trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đại biểu phụ nữ ở mỗi cấp (**Phụ lục 2**).

Đối với cán bộ tái cử chức danh chủ chốt phải còn thời gian công tác ít nhất 36 tháng trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đại biểu phụ nữ ở mỗi cấp (**Phụ lục 2**).

2.6. Số lượng Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt cấp tỉnh

- Số lượng Ban Chấp hành: Căn cứ số lượng Ủy viên Ban Chấp hành của Hội LHPN các tỉnh, thành trước khi sáp nhập và số lượng Ban Chấp hành hiện có sau khi sáp nhập; xét tính chất, phạm vi hoạt động và yêu cầu tinh gọn bộ máy, dự kiến số lượng Ban Chấp hành Hội LHPN tỉnh, thành nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

+ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Nghệ An, Thanh Hoá, Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh: số lượng Ban Chấp hành khoảng 65 đến 75 uỷ viên;

- + Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành khác: khoảng 45 đến 55 uỷ viên.
- Số lượng uỷ viên Ban Thường vụ không quá 1/3 số uỷ viên Ban Chấp hành.
- **Số lượng Phó Chủ tịch:** Khoảng từ 02 đến 03 Phó Chủ tịch; đối với Hội LHPN Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh Hoá, Nghệ An và thành phố Hà Nội: khoảng từ 03 đến 04 Phó Chủ tịch. Lựa chọn trong số các đồng chí Phó Chủ tịch phân công 01 đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực.

2.7. Số lượng Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt cấp xã

- Số lượng uỷ viên Ban Chấp hành: Căn cứ tỷ lệ bình quân số uỷ viên Ban Chấp hành các xã, phường trước khi hợp nhất, sáp nhập và tỷ lệ bình quân số uỷ viên Ban Chấp hành các xã, phường sau khi hợp nhất, sáp nhập, dự kiến số lượng Ban Chấp hành cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030: khoảng 25 đến 35 uỷ viên.
- Số lượng uỷ viên Ban Thường vụ không quá 1/3 số uỷ viên Ban Chấp hành.

- **Số lượng Phó Chủ tịch:** Từ 01 đến 02 Phó Chủ tịch. Trường hợp có 02 Phó Chủ tịch, sẽ lựa chọn, phân công 01 đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực.

3. Về quy mô tổ chức đại hội

Số lượng đại biểu dự đại hội và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy mới sau sắp xếp ở mỗi cấp.

3.1. Thành phần đại biểu dự Đại hội

- Đại biểu chính thức: Cơ cấu đại biểu, gồm:
 - + Đại biểu đương nhiên là Uỷ viên Ban Chấp hành;
 - + Đại biểu bầu hoặc từ chi hội giới thiệu (đối với đại hội cấp xã);
 - + Đại biểu chỉ định: số lượng không quá 10% tổng số đại biểu do Ban Chấp hành cấp triệu tập quyết định.
- Đại biểu mời: Tùy tình hình cụ thể của từng địa phương để quyết định số lượng, thành phần khách mời phù hợp.

3.2. Số lượng đại biểu chính thức dự đại hội

Đại biểu dự đại hội cấp trên do Ban Chấp hành cấp triệu tập quyết định, gồm những đại biểu tiêu biểu trên các lĩnh vực, có khả năng đóng góp vào sự thành công của đại hội. Số lượng đại biểu dự đại hội ở mỗi cấp phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy mới sau sắp xếp và đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị.

- **Định hướng cơ sở để xác định số lượng đại biểu:**
 - + Số đơn vị hành chính, đơn vị trực thuộc;

- + Số lượng hội viên, phụ nữ;
- + Số tổ chức thành viên;
- + Điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương.
- Định hướng số lượng đại biểu ở mỗi cấp:
- + Cấp xã: Khoảng 150 đến 200 đại biểu.

+ Cấp tỉnh: Khoảng 300 đến 350 đại biểu. Riêng thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Nghệ An và Thanh Hóa số đại biểu có thể nhiều hơn nhưng không quá 450 đại biểu.

3.3. Bầu Đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên trực tiếp

Căn cứ vào số lượng hội viên, số đầu mối trực thuộc và vị trí đặc thù của từng tổ chức, Ban Chấp hành cấp triệu tập phân bổ số lượng đại biểu dự Đại hội cho phù hợp.

- *Tiêu chuẩn:*

+ Là những cán bộ, hội viên, phụ nữ tiêu biểu trong phong trào phụ nữ và hoạt động công tác Hội; được bầu từ đại hội cấp dưới /hội nghị Chi hội phụ nữ theo số lượng và cơ cấu cấp tổ chức đại hội phân bổ.

+ Có khả năng tham gia đóng góp vào nội dung của đại hội và tuyên truyền, phổ biến kết quả đại hội.

- *Tổ chức bầu đại biểu:*

+ Việc bầu đại biểu dự Đại hội phải căn cứ vào Điều lệ Hội; Hướng dẫn thực hiện Điều lệ và Quy chế bầu cử trong hệ thống Hội; Quyết định phân bổ đại biểu của Hội cấp trên trực tiếp.

+ Đại hội được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức dự đại hội cấp trên khi đại biểu chính thức vắng mặt.

Đối với Hội LHPN cấp tỉnh và cấp xã sáp nhập, không thực hiện bầu đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên, Đoàn Chủ tịch/Ban Thường vụ Hội LHPN cấp trên trực tiếp phân bổ số lượng, chỉ định đại biểu dự Đại hội đại biểu phụ nữ cấp trên căn cứ theo Đề án bầu đoàn đại biểu dự Đại hội.

3.4. Về công tác tuyên truyền Đại hội

- *Nội dung tuyên truyền:*

+ Những quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh và chính sách, luật pháp của Nhà nước về bình đẳng giới, sự tiến bộ của phụ nữ và công tác phụ nữ; đặc biệt là Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị khóa X về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/1/2018 của Ban Bí thư về tiếp

tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình...

+ Sự trưởng thành và lớn mạnh của tổ chức Hội LHPN Việt Nam qua các kỳ đại hội, những đóng góp nổi bật của Hội đối với phong trào phụ nữ và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đặc biệt trong giai đoạn hội nhập kinh tế quốc tế và cách mạng công nghiệp 4.0; những thành tựu đạt được của các cấp Hội trong nhiệm kỳ 2021 – 2025, các mô hình hoạt động hiệu quả, các gương tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến xuất sắc, các nhân tố mới trên các lĩnh vực, đặc biệt trong các phong trào thi đua, cuộc vận động do Hội và địa phương phát động, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; bài học kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo và thực hiện hoạt động Hội và phong trào phụ nữ.

+ Ý nghĩa, tầm quan trọng, diễn biến, kết quả của Đại hội phụ nữ các cấp hướng tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, tập trung làm rõ định hướng đổi mới và đột phá trong nhiệm kỳ theo tinh thần Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/1/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới.

+ Những ý kiến đóng góp của các cấp Hội và các tầng lớp phụ nữ vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, Điều lệ Hội LHPN Việt Nam sửa đổi; phản ánh kịp thời và đầy đủ tâm tư, nguyện vọng chính đáng; những vấn đề quan tâm của cán bộ, hội viên, phụ nữ trong hoạt động và phong trào thi đua của các cấp Hội và các tầng lớp phụ nữ lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp và Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV.

+ Kết quả thực hiện các phong trào thi đua, công trình chào mừng Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV.

- Các hoạt động tuyên truyền:

+ Trước và trong Đại hội: Tổ chức đợt sinh hoạt hội viên về Đại hội theo nội dung tài liệu sinh hoạt hội viên do Trung ương Hội phát hành; Tổ chức tuyên truyền trong các cấp Hội, chỉ đạo các kênh tuyên truyền của Hội và phối hợp với các cơ quan tuyên truyền, các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương, loa truyền thanh các xã, phường tuyên truyền về Đại hội; Hội LHPN các tỉnh/thành phố, đơn vị trực thuộc phối hợp với các báo, đài phát thanh, truyền hình địa phương tuyên truyền về Đại hội, ra thông tin, trang báo chào mừng Đại hội.

+ **Sau Đại hội:** Tổ chức các hoạt động chào mừng thành công Đại hội phù hợp với tình hình thực tế (mít tinh, văn nghệ, diễn đàn, tọa đàm...); Báo cáo kết quả Đại hội với lãnh đạo cấp ủy, báo cáo viên các cấp và thông báo nhanh kết quả Đại hội tới cán bộ, hội viên, phụ nữ tại địa phương; Tiếp tục tuyên truyền trong các cấp Hội, chỉ đạo các kênh tuyên truyền của Hội và phối hợp với các cơ quan tuyên truyền của địa phương, đơn vị tuyên truyền về thành công của Đại hội.

- Hình thức tuyên truyền: Chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng mạng xã hội để Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp và Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV thực sự là sự kiện chính trị trọng đại của phụ nữ Việt Nam.

3.5. Về thời gian tiến hành Đại hội

- Đại hội đại biểu phụ nữ cấp xã hoàn thành trước ngày 31/10/2025;
- Đại hội đại biểu phụ nữ cấp tỉnh hoàn thành trước ngày 31/12/2025;
- Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc hoàn thành trong tháng 6/2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp Trung ương

- Ban hành các văn bản chỉ đạo; hướng dẫn theo dõi, đánh giá; thông báo, rút kinh nghiệm về đại hội từng cấp; phân công Ủy viên Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội các cấp theo Cụm thi đua; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuẩn bị, tổ chức đại hội các cấp Hội địa phương.

- Tập huấn cho Hội LHPN các tỉnh/thành và đơn vị trực thuộc về công tác chuẩn bị đại hội.

- Gửi Đề cương Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc và gợi ý thảo luận, đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội để đảm bảo cho việc tổ chức lấy ý kiến kịp thời, chất lượng.

- Duyệt báo cáo và Đề án nhân sự Đại hội đại biểu phụ nữ cấp tỉnh sau khi Hội LHPN tỉnh, thành trình Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy và Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch, lựa chọn và tổ chức Đại hội điểm cấp tỉnh.

2. Hội LHPN các tỉnh, thành phố

- Tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Đại hội của Trung ương; ban hành Kế hoạch Hướng dẫn Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp; chọn từ 1 đến 2 đơn vị tổ chức Đại hội điểm cấp xã để rút kinh nghiệm.

- Thành lập các tiểu ban hoặc tổ giúp việc phục vụ đại hội cấp mình, gồm: tiểu ban văn kiện, nhân sự, tuyên truyền, hậu cần. Từng tiểu ban/tổ giúp việc lên lịch hoạt động cụ thể để chủ động chuẩn bị đảm bảo tiến độ, chất lượng; phân công Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội của Hội cấp dưới.

- Trình xin ý kiến Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trước khi báo cáo, xin ý kiến Hội cấp trên về Báo cáo chính trị; Đề án nhân sự Ban

Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch; khi được Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Hội cấp trên đồng ý mới tiến hành Đại hội.

- Sau Đại hội, Ban Chấp hành khóa mới tổ chức rút kinh nghiệm về công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; báo cáo cấp trên chuẩn y nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt; xây dựng quy chế làm việc, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.

3. Đại hội đại biểu phụ nữ trong lực lượng Công an và Quân đội

Căn cứ quy định của Điều lệ Hội LHPN Việt Nam, Kế hoạch của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam và chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương, Tổng cục Chính trị (Bộ Quốc phòng), các đơn vị tổ chức Đại hội phù hợp với đặc thù của ngành và có hướng dẫn riêng.

4. Đối với các tổ chức thành viên

- Tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu phụ nữ cùng cấp và đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội (nếu có);

- Bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu phụ nữ theo phân bổ của cấp triệu tập Đại hội.

Căn cứ Hướng dẫn này, đề nghị Ban Thường vụ Hội Liên hiệp phụ nữ các tỉnh/thành, Ban Phụ nữ Công an nhân dân, Ban Phụ nữ Quân đội báo cáo cấp ủy Đảng về chủ trương tổ chức Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp; xây dựng Kế hoạch hướng dẫn, triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, chất lượng.

Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị Hội LHPN các tỉnh, thành phố, đơn vị phản ánh kịp thời về Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (*thông qua Ban Công tác Phụ nữ, đ/c Lương Thị Thuỷ, Phó Trưởng ban, số điện thoại: 0902.197.857*).

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Ban Tổ chức TW Đảng;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW;
- Đảng ủy Công an TW;
- Tổng cục Chính trị (Bộ Quốc phòng);
- Đảng ủy MTTQ, CĐTTQ;
- Ban Thường trực UBTWMTTQ Việt Nam;
- Ban Thường vụ các tỉnh, thành ủy;
- Ban Tổ chức các tỉnh, thành ủy;
- BTV các tỉnh/thành Hội, 2 đơn vị;
- Các tổ chức thành viên;
- Ủy viên BCH TW Hội;
- Lưu: VT, CTPN.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Tuyền

PHỤ LỤC 1
TIÊU CHUẨN ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH NHIỆM KỲ 2025-2030
(Kèm theo Hướng dẫn số ngày của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội
Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam)

1. Tiêu chuẩn chung

(1) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ nhân dân, chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, được hội viên, phụ nữ và nhân dân tín nhiệm.

(2) Có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, gương mẫu. Bản thân không tham nhũng, lãng phí, có tinh thần đấu tranh chống tiêu cực. Có ý thức tổ chức kỷ luật; trung thực, ham học hỏi, cầu tiến bộ.

(3) Có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có trình độ học vấn, chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

(4) Có năng lực chỉ đạo, triển khai thực hiện thắng lợi nghị quyết của Ban Chấp hành. Phong cách làm việc sâu sát cơ sở, nhiệt tình, tâm huyết vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới; có tư duy đổi mới, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đoàn kết, phát huy được năng lực đội ngũ cán bộ trong lĩnh vực, địa bàn được phân công.

(5) Có kinh nghiệm phối hợp, vận động, thuyết phục quần chúng và khả năng nghiên cứu.

(6) Cán bộ được giới thiệu tham gia Ban Chấp hành, các chức danh chủ chốt phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 01 năm (12 tháng); trường hợp đặc biệt, chưa bảo đảm thời gian giữ chức vụ, thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

(7) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng.

(8) Về trình độ: Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ, khoa học công nghệ cần thiết và phù hợp, trong đó:

- Nhân sự tham gia Ban Chấp hành Trung ương Hội phải có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên; trình độ lý luận chính trị cao cấp hoặc cử nhân.

- Nhân sự tham gia Ban Chấp hành cấp tỉnh phải có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên.

Đối với nhân sự dự kiến tham gia Ban Chấp hành thuộc cơ cấu tiêu biểu (trong các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, tôn giáo...) và ủy viên Ban Chấp hành cấp cơ sở (không phải là cán bộ, công chức các xã, phường, đặc khu): Căn cứ vào điều kiện thực tế để lựa chọn, giới thiệu theo vị trí chức danh, lĩnh vực ngành nghề mà không quy định độ tuổi cụ thể và trình độ lý luận chính trị nhưng cần từng bước trẻ hóa đội ngũ và chú ý tiêu chuẩn về năng lực trình độ.

2. Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt

Ngoài đáp ứng tiêu chuẩn của ủy viên Ban Chấp hành, người tham gia Ban Thường vụ là những người tiêu biểu trong Ban Chấp hành.

Đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch phải là người qua thực tiễn thể hiện là có năng lực quản lý, lãnh đạo; có tư duy đổi mới, khả năng tổng hợp; có khả năng tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện các chủ trương của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

- Về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị: Phải có trình độ đại học về chuyên môn trở lên và cao cấp lý luận chính trị.

- Các điều kiện khác: Thực hiện theo quy định chung của Đảng, Nhà nước và của địa phương, đơn vị.

PHỤ LỤC 2
ĐỘ TUỔI THAM GIA BAN CHẤP HÀNH NHIỆM KỲ 2025-2030
(Kèm theo Hướng dẫn số ngày của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội
Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam)

1. Đối với các đồng chí lần đầu tham gia Ban Chấp hành phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ trở lên, tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đại biểu phụ nữ ở mỗi cấp. Cụ thể:

- Đối với cấp xã: Sinh từ tháng 03/1972 trở lại đây.

- Đối với cấp tỉnh: Nữ sinh từ tháng 4/1972 trở lại đây (*trường hợp được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 8/1970 trở lại đây*).

- Đối với cấp Trung ương: Sinh từ tháng 9/1972 trở lại đây (*trường hợp được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 5/1971 trở lại đây*).

2. Đối với các đồng chí Ban Chấp hành được giới thiệu tái cử cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất từ 48 tháng trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đại biểu phụ nữ ở mỗi cấp.

- Đối với cấp xã: Sinh từ tháng 7/1971 trở lại đây.

- Đối với cấp tỉnh: Sinh từ tháng 8/1971 trở lại đây (*trường hợp được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 8/1969 trở lại đây*).

- Đối với cấp Trung ương: Sinh từ tháng 01/1972 trở lại đây (*trường hợp được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 5/1970 trở lại đây*).

3. Đối với cán bộ tái cử chức danh chủ chốt phải còn thời gian công tác ít nhất 36 tháng trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đại biểu phụ nữ ở mỗi cấp

- Đối với cấp xã: Sinh từ tháng 11/1970 trở lại đây.

- Đối với cấp tỉnh: Sinh từ tháng 12/1970 trở lại đây (*trường hợp được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 8/1968 trở lại đây*).

- Đối với cấp Trung ương: Sinh từ tháng 5/1971 trở lại đây (*trường hợp được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 5/1969 trở lại đây*).

Số: /HD-ĐCT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

HƯỚNG DẪN

Xây dựng báo cáo chính trị Đại hội cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV

Căn cứ Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031 (Chỉ thị số 48-CT/TW), Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam hướng dẫn việc xây dựng báo cáo chính trị Đại hội cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030 tiến tới Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031, cụ thể như sau:

1. Vai trò, ý nghĩa của báo cáo chính trị tại đại hội phụ nữ các cấp

Trong các văn kiện của đại hội phụ nữ các cấp, báo cáo chính trị là một trong những cấu phần quan trọng nhất, thể hiện trí tuệ, trách nhiệm của phụ nữ và cán bộ Hội về vai trò và những đóng góp tích cực của phụ nữ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện bình đẳng giới; khẳng định vai trò nòng cốt của các cấp Hội trong công tác vận động phụ nữ, thể hiện tính đại diện cho các tầng lớp phụ nữ, là cầu nối giữa phụ nữ với Đảng, Nhà nước và ngược lại.

Báo cáo chính trị là văn bản tổng kết toàn diện các kết quả hoạt động Hội trong nhiệm kỳ qua; thể hiện tư duy, tầm nhìn chiến lược, quan điểm, chủ trương, định hướng lớn, khả năng dự báo và đề xuất mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, cuộc vận động và các nhiệm vụ công tác Hội cho nhiệm kỳ tiếp theo. Với ý nghĩa đó, báo cáo chính trị tại đại hội phụ nữ các cấp vừa là bản báo cáo tổng kết thực tiễn, vừa là định hướng hoạt động của các cấp Hội và phong trào phụ nữ trong giai đoạn 2025 - 2030.

Với vị trí, tính chất đặc biệt quan trọng nêu trên, xây dựng báo cáo chính trị là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội LHPN các cấp; phải được tiến hành một cách khoa học, dân chủ, huy động được sự tham gia của các tầng lớp phụ nữ.

2. Yêu cầu về bố cục, nội dung của báo cáo chính trị

2.1. Về bố cục

Báo cáo chính trị gồm hai phần lớn: 1) Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ giai đoạn 2021 - 2025; 2) Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025 - 2030. (Có đề cương Báo cáo chính trị kèm theo).

2.2. Về nội dung

Đối với Hội LHPN các tỉnh, xã sáp nhập, phần đánh giá phải thể hiện bao quát được kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ nhiệm kỳ trước của các đơn vị trước khi sáp nhập (trên cơ sở báo cáo kết thúc hoạt động của Hội LHPN cấp tỉnh, xã).

2.2.1. Phương châm Đại hội: Lựa chọn phương châm đảm bảo thể hiện tinh thần của Đại hội, tiếp thu được tinh thần Đại hội Đảng và Đại hội Mặt trận Tổ quốc cùng cấp.

2.2.2. Chủ đề của báo cáo chính trị:

a) Yêu cầu:

- Chủ đề của báo cáo chính trị kết tinh tư duy, tầm nhìn chiến lược; định hướng hành động, nhiệm vụ trọng tâm; kêu gọi tinh thần đoàn kết, phát huy sức sáng tạo của các tầng lớp phụ nữ góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp và khẳng định vai trò tiên phong của tổ chức Hội vì bình đẳng và sự phát triển của phụ nữ.

- Chủ đề cần thể hiện một cách khái quát, súc tích, rõ ràng, dễ nhớ, dễ hiểu; kêu gọi hành động, biểu thị quyết tâm.

b) Hướng dẫn về nội dung Chủ đề: Chủ đề cần thể hiện các yếu tố:

- Thể hiện được trọng tâm hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ gắn với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Hội;

- Phát huy được ý chí, khát vọng, đổi mới, hội nhập, sức mạnh đại đoàn kết của các tầng lớp phụ nữ trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc;

- Góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị, mục tiêu phát triển của đất nước/địa phương/đơn vị (đề ra trong Đại hội Đảng cùng cấp);

- Thể hiện tính đặc thù của vùng miền, địa phương/đơn vị.

2.2.3. Phần đánh giá phong trào phụ nữ và hoạt động Hội giai đoạn 2021 - 2025:

a) Yêu cầu:

- Đánh giá đầy đủ, toàn diện, thực chất, khách quan phong trào phụ nữ và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp giai đoạn 2021-2025, góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII.

- Có hệ thống thông tin, dữ liệu minh họa cụ thể, chính xác cho các nhận định.

b) Hướng dẫn về nội dung:

- *Đánh giá phong trào phụ nữ địa phương, đơn vị giai đoạn 2021 - 2025*

- + Đánh giá những đóng góp của các tầng lớp phụ nữ ở địa phương/đơn vị

trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, các phong trào thi đua yêu nước của địa phương, đơn vị.

+ Biểu dương các điển hình hội viên và phụ nữ tiêu biểu, có tính lan toả, phù hợp với đặc thù của địa phương, đơn vị.

- Đánh giá kết quả hoạt động Hội LHPN các cấp giai đoạn 2021 - 2025:

+ Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Nghị quyết đại hội phụ nữ cấp mình góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu PNTQ lần thứ XIII; đánh giá phong trào thi đua “*Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới*” và Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”; 02 khâu đột phá và những chỉ đạo lớn, mới của Ban Chấp hành Trung ương Hội LHPN Việt Nam khóa XIII như: các đợt thi đua đặc biệt, chủ đề năm, chương trình Đồng hành cùng phụ nữ biên cương, Chương trình Mẹ đỡ đầu, các Đề án/Dự án của Chính phủ giao Hội chủ trì, các chương trình mục tiêu quốc gia, chủ trương thực hiện chuyển đổi số ...

Lưu ý: Phần đánh giá phong trào thi đua và các cuộc vận động, các đợt thi đua đặc biệt, chủ đề năm, các chương trình/Đề án/Dự án tập trung nêu phương thức chỉ đạo, cách làm, tác động của phong trào đến hội viên, phụ nữ và việc thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ công tác Hội và phong trào thi đua yêu nước của địa phương, đơn vị. Kết quả cụ thể lồng ghép trong phần đánh giá các nhiệm vụ công tác Hội

+ Phân tích mức độ đạt và vượt chỉ tiêu; đối với chỉ tiêu chưa đạt, nêu rõ nguyên nhân. Chỉ ra những kết quả, ưu điểm nổi bật và những hạn chế, khuyết điểm chủ yếu.

+ Nêu bật những mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo; xác định nguyên nhân chủ quan, khách quan của ưu điểm và hạn chế. Trên cơ sở đánh giá, tổng kết thực tiễn, đúc rút những bài học kinh nghiệm cho hoạt động của các cấp Hội trong nhiệm kỳ tới.

+ Chỉ ra những vấn đề thực tiễn, phát sinh trong nhiệm kỳ đã được tập trung chỉ đạo giải quyết, nhất là những vấn đề liên quan đến đời sống của phụ nữ, mang tính đặc thù, riêng có của địa phương/đơn vị.

2.2.4. Phần phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025 - 2030

a) Yêu cầu:

- Nêu được bối cảnh tình hình quốc tế, trong nước, địa phương trong thời gian tới; dự báo những vấn đề mới, những vấn đề thực tiễn đang đặt ra liên quan đến phụ nữ và tổ chức Hội.

- Gắn với việc cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng và Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc các cấp và định hướng của Hội cấp trên.

- Mục tiêu, chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp được xây dựng trên cơ sở khoa học, thực tiễn, vừa thể hiện quyết tâm, tinh thần đổi mới, sáng tạo

của tổ chức Hội, của cán bộ, hội viên, phụ nữ, vừa có tính khả thi cao; có tính tổng hợp, khái quát cao; bám sát phương châm Đại hội và chủ đề báo cáo chính trị trình Đại hội.

- Đối với những nơi có sắp xếp lại đơn vị hành chính, cần đánh giá đầy đủ, phù hợp kết quả phong trào phụ nữ và hoạt động Hội ở tất cả các đơn vị trước khi sắp xếp.

b) Hướng dẫn nội dung phương hướng:

- Căn cứ để xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp: Nghị quyết Đại hội Đảng bộ và Đại hội MTTQ cùng cấp và dự thảo Nghị quyết Đại hội phụ nữ cấp trên; các chương trình/đề án phát triển kinh tế xã hội của địa phương liên quan đến phụ nữ; từ khảo sát nắm tình hình/nhu cầu của phụ nữ. Chỉ tiêu có thể theo hàng năm hoặc cho cả nhiệm kỳ. Ở cấp cơ sở việc xây dựng chỉ tiêu phải gắn với địa chỉ cụ thể, có số lượng, đo đếm được.

- Cần có nhiệm vụ và giải pháp mang tính cơ bản, chủ yếu, chiến lược, lâu dài và những giải pháp trước mắt. Tuỳ theo thực tế địa phương/đơn vị để xác định khâu đột phá trên một số lĩnh vực, nhằm phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh và các nguồn lực của địa phương, đơn vị.

- Giải pháp ở cấp cơ sở phải cụ thể, sát với điều kiện thực tế ở địa phương, kết nối, phối hợp các nguồn lực; có đội ngũ cán bộ đảm bảo đủ năng lực để triển khai hiệu quả.

3. Quy trình xây dựng báo cáo chính trị

Việc xây dựng dựng báo cáo chính trị tại đại hội phụ nữ các cấp phải được thực hiện theo quy trình khoa học, chặt chẽ, hiệu quả theo các bước sau:

Bước 1: Quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 48-CT/TW và các văn bản của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam về chỉ đạo Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Ban Thường vụ Hội LHPN các cấp thành lập tiểu ban văn kiện/tổ giúp việc xây dựng báo cáo chính trị.

Bước 2: Xây dựng đề cương báo cáo sơ lược, xác định nội dung kết cấu, bố cục các phần, mục của báo cáo chính trị trên cơ sở định hướng của Trung ương; tổ chức hội thảo tham vấn, thảo luận, xin ý kiến Ban Chấp hành.

Bước 3: Xây dựng đề cương chi tiết; tổ chức hội thảo, thảo luận, lấy ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức liên quan, xin ý kiến Ban Chấp hành, xin ý kiến cấp ủy về đề cương chi tiết báo cáo chính trị. Tùy theo yêu cầu, bước này có thể tổ chức góp ý nhiều lần.

Bước 4: Xây dựng dự thảo toàn văn báo cáo chính trị; tổ chức tham vấn, xin ý kiến đóng góp của các tầng lớp phụ nữ, cán bộ chủ chốt, cán bộ lão thành, cán bộ hưu trí, chuyên gia, nhà khoa học; báo cáo xin ý kiến Ban Chấp hành; báo cáo xin ý kiến của Hội phụ nữ cấp trên trực tiếp và cấp ủy cùng cấp... Khuyến

khích lấy ý kiến dưới nhiều hình thức linh hoạt, đa dạng.

Bước 5: Tiếp thu ý kiến chỉ đạo, góp ý; hoàn thiện dự thảo báo cáo chính trị; báo cáo xin ý kiến Ban Chấp hành và báo cáo cấp ủy cùng cấp phê duyệt trước khi trình đại hội.

Trong quá trình tổ chức lấy ý kiến góp ý, cần trình bày, nêu rõ mục đích, yêu cầu, cơ sở khoa học của các dự thảo nội dung, kết cấu, nhận định, đánh giá, kết quả, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp...; thực sự phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, có tinh thần đổi mới, cầu thị, trân trọng tiếp thu những ý kiến góp ý xác đáng, phát huy vai trò, trách nhiệm cán bộ, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

4. Tổ chức thực hiện

- Cấp Trung ương: Ban hành Hướng dẫn xây dựng báo cáo chính trị Đại hội các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2025 - 2030; chỉ đạo và duyệt văn kiện Đại hội phụ nữ cấp tỉnh.

- Cấp tỉnh: Xây dựng báo cáo chính trị trình Đại hội cấp tỉnh; định hướng và cụ thể hoá các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp lớn cho việc xây dựng báo cáo chính trị của cấp cơ sở; chỉ đạo và duyệt văn kiện Đại hội phụ nữ cấp cơ sở.

- Cấp cơ sở: Căn cứ hướng dẫn của Ban Thường vụ Hội LHPN cấp tỉnh để xây dựng báo cáo chính trị trình Đại hội cấp cơ sở.

Các cấp Hội căn cứ kế hoạch thời gian tổ chức Đại hội phụ nữ để xác định lộ trình phù hợp cho việc xây dựng văn kiện, bảo đảm báo cáo chính trị Đại hội thực sự là trí tuệ tập thể của cán bộ, hội viên, phụ nữ và có tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Đoàn Chủ tịch;
- Thành viên Tiểu ban Văn kiện Đại hội đại biểu PNTQ lần thứ XIV;
- Hội LHPN tỉnh/thành, đơn vị trực thuộc;
- Hiệp hội Nữ Doanh nhân Việt Nam;
- Hội Nữ trí thức Việt Nam;
- Lưu: VT, TH-TĐ, Ban TC.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Tuyền

PHỤ LỤC

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CHÍNH TRỊ ĐẠI HỘI PHỤ NỮ CÁC CẤP HƯỚNG TỚI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU PHỤ NỮ TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV

Dự kiến Phương châm của Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031: “Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới - Đột phá - Phát triển”.

Chủ đề Báo cáo chính trị trình Đại hội: Các yếu tố phải có

- Phát huy ý chí, khát vọng, sức mạnh đại đoàn kết của các tầng lớp phụ nữ, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Thể hiện rõ vị trí, vai trò của phụ nữ trong tiến trình phát triển đất nước giai đoạn mới, tương thích với các định hướng tại Dự thảo Văn kiện Đại hội XIV của Đảng (đặc biệt là vai trò của kinh tế tư nhân, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, kinh tế xanh, phát triển con người...).

- Thể hiện được tinh thần đổi mới, sáng tạo, phát triển, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển đất nước (đề ra trong Đại hội Đảng toàn quốc), trong đó có các Nghị quyết trụ cột

- Phù hợp với chủ trương tổ chức lại hệ thống chính trị, xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp; sắp xếp tinh gọn bộ máy các tổ chức chính trị - xã hội, trong đó Hội Liên hiệp Phụ nữ là thành viên của Mặt trận Tổ quốc. Góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị, mục tiêu phát triển của đất nước/địa phương/đơn vị (đề ra trong Đại hội Đảng cùng cấp);

- Thể hiện tính đặc thù của vùng miền, địa phương/đơn vị.

- Bao quát các yếu tố:

+ Khát vọng vươn lên, phát huy truyền thống và trí tuệ của phụ nữ;

+ Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, đổi mới phương thức hoạt động trong bối cảnh mới.

+ Góp phần xây dựng đất nước văn minh, phát triển bền vững và bình đẳng giới thực chất.

Chủ đề dự kiến Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV:

Phương án 1: Phụ nữ Việt Nam phát huy truyền thống, bản lĩnh, trí tuệ, khát vọng vươn lên trong kỷ nguyên mới; xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; góp phần thúc đẩy bình đẳng giới và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chung sức xây dựng đất nước phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

Phương án 2: Phát huy truyền thống, bản lĩnh, trí tuệ, khát vọng vươn lên của phụ nữ Việt Nam trong kỷ nguyên mới; xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; góp phần thúc đẩy bình đẳng giới và xây dựng đất nước phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

Phương án 3: Phụ nữ Việt Nam phát huy truyền thống, làm chủ công nghệ, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc; xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; góp phần

thúc đẩy bình đẳng giới và phát triển bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

PHẦN MỞ ĐẦU

Bối cảnh tổ chức Đại hội:

- Quốc tế: Bối cảnh thế giới diễn biến nhanh. Phức tạp, khó lường, hậu quả đại dịch Covid-19 và những thay đổi mang tính thời đại; cách mạng công nghiệp lần thứ tư; các vấn đề an ninh phi truyền thống; kinh tế thế giới suy giảm, bất ổn; chiến tranh thương mại.

- Trong nước: Phát triển kinh tế đã cơ bản hoàn thành những mục tiêu chủ yếu; phát triển văn hoá, xã hội và con người có nhiều mặt tiến bộ; quốc phòng an ninh không ngừng được củng cố; quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế được nâng tầm; xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả nổi bật; Hạn chế: Những hạn chế, yếu kém, bất cập và điểm nghẽn, nút thắt phát triển chưa được tháo gỡ.

Cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy, đặc biệt sự thay đổi về tổ chức bộ máy của các tổ chức chính trị - xã hội trong đó có Hội LHPN các cấp.

Nhiệm vụ của Đại hội: Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHPN cấp mình; Kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành nhiệm kỳ....; Đề ra phương hướng hoạt động Hội và phong trào Phụ nữ nhiệm kỳ....; Bầu Ban Chấp hành Hội LHPN nhiệm kỳ... cấp mình và bầu đại biểu đi dự Đại hội phụ nữ cấp trên.

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ PHONG TRÀO PHỤ NỮ VÀ HOẠT ĐỘNG HỘI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

I. Đánh giá phong trào phụ nữ địa phương, đơn vị giai đoạn 2021 - 2025

1. Đánh giá tình hình và đóng góp của phụ nữ

- Đánh giá khái quát chung về tình hình phụ nữ địa phương. Nêu các số liệu thống kê về số lượng phụ nữ (chia theo độ tuổi, dân tộc, tôn giáo, ngành nghề chính...).

- Đánh giá theo đối tượng và các nhóm phụ nữ: Nông dân, công nhân, trí thức, doanh nhân, công chức viên chức, phụ nữ di cư, nữ thanh niên, phụ nữ cao tuổi, phụ nữ dân tộc thiểu số.... giúp thấy rõ sự đa dạng của phong trào phụ nữ; bảo đảm tính đại diện cho các vùng miền, nhóm xã hội.

- Đánh giá đóng góp của phụ nữ trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, mục tiêu phát triển kinh tế xã hội và phong trào thi đua yêu nước của địa phương, đơn vị,

(Các đánh giá dựa trên phân tích các dữ liệu từ Cục Thống kê và nguồn tư liệu chính thống).

2. Những vấn đề đặt ra với phụ nữ và phong trào phụ nữ

- Khái quát những vấn đề mới nảy sinh trong đời sống chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước, địa phương, đơn vị, có tác động, ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện phong trào phụ nữ giai đoạn 2021 - 2025.

- Những vấn đề đặt ra với phụ nữ và phong trào phụ nữ

II. Đánh giá kết quả hoạt động Hội LHPN các cấp giai đoạn 2021 - 2025

- Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp.

- Đánh giá phong trào thi đua “*Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới*” và cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”; các phong trào thi đua của Hội LHPN địa phương cụ thể hóa từ PTTĐ của Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII.

- Đánh giá việc thực hiện khâu đột phá đề ra tại Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp và Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII.

- Đánh giá những chỉ đạo lớn, mới của Ban Chấp hành Trung ương Hội LHPN Việt Nam khóa XII như: các đợt thi đua đặc biệt, chủ đề năm, chương trình Đồng hành cùng phụ nữ biên cương, Chương trình Mẹ đỡ đầu, các Đề án/Dự án của Chính phủ giao Hội chủ trì, các chương trình mục tiêu quốc gia, chủ trương thực hiện chuyển đổi số ...

- Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, nêu rõ các giải pháp lớn, cách làm sáng tạo, mô hình hiệu quả. Đánh giá cả về nội dung và phương thức triển khai nhiệm vụ. Có số liệu, mô hình, điển hình minh họa cụ thể.

III. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm

1. Đánh giá chung:

- Ưu điểm, nguyên nhân

- Hạn chế, nguyên nhân

2. Bài học kinh nghiệm:

- Bài học kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng, sự phối hợp của Chính quyền.

- Bài học về vai trò chủ thể của phụ nữ và vai trò chủ động của các cấp Hội

- Bài học về xã hội hoá công tác bình đẳng giới và công tác phụ nữ:

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I. Dự báo tình hình đất nước và địa phương

- Trên thế giới:

+ Xu hướng hội nhập quốc tế sâu rộng tiếp tục gia tăng; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn biến phức tạp, khó lường.

+ Kinh tế toàn cầu phục hồi chậm, tiềm ẩn nguy cơ suy thoái; bất ổn tài chính, an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu ngày càng nghiêm trọng.

+ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trí tuệ nhân tạo, kinh tế số, kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn đang tái định hình toàn bộ nền tảng phát triển.

+ Khoảng cách giới, bất bình đẳng số, mất việc làm do tự động hóa là những vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến phụ nữ và nhóm yếu thế.

+ Các xu thế thời đại như chuyển đổi số, tăng trưởng xanh, dân số già, bất bình đẳng giới... là những thách thức và cơ hội trực tiếp cho phụ nữ.

- Trong nước:

+ Bắt đầu bước vào kỷ nguyên mới với nhiều việc cần làm để tạo dựng đà phát triển; yêu cầu cao về đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, chuyển đổi số toàn diện và chuyển đổi xanh.

+ Tiếp tục triển khai cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy, cải cách hành chính, trong đó có tổ chức lại các tổ chức chính trị – xã hội trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

+ Nhiều vấn đề xã hội đặt ra cấp thiết: già hóa dân số, di cư lao động, khoảng cách phát triển vùng - miền, an toàn cho phụ nữ và trẻ em, chất lượng nguồn nhân lực nữ.

+ Phụ nữ Việt Nam vừa có cơ hội lớn để phát huy vai trò chủ thể trong phát triển, vừa đối mặt với thách thức mới đòi hỏi năng lực thích ứng, sáng tạo, vươn lên không ngừng.

II. Mục tiêu chung:

Xây dựng tổ chức Hội hoạt động hiệu quả, đội ngũ cán bộ Hội bản lĩnh, tận tâm, sáng tạo, bất phá, bám sát địa bàn, nắm chắc hội viên, thấu hiểu phụ nữ; phát huy tính tự chủ, sức sáng tạo, khát vọng vươn lên của các tầng lớp phụ nữ, phát huy vai trò của phụ nữ tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, sẵn sàng bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; huy động sự tham gia của toàn xã hội vì sự phát triển toàn diện của phụ nữ và sự thịnh vượng của đất nước.

III. Chỉ tiêu cụ thể:

(1) Nhóm chỉ tiêu về phát triển kinh tế: Giảm nghèo, nữ doanh nhân, hợp tác xã, hộ gia đình kinh doanh, các mô hình sinh kế bền vững tại cộng đồng.....

(2) Nhóm chỉ tiêu về văn hoá, xã hội, môi trường: Xây dựng gia đình; an toàn cho phụ nữ và trẻ em, ứng phó biến đổi khí hậu...

(3) Nhóm chỉ tiêu về tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền/phụ nữ tham chính (giám sát, phản biện xã hội, đề xuất chính sách, cán bộ nữ) ...

(4) Nhóm chỉ tiêu về xây dựng tổ chức Hội: Cơ sở Hội; tổ chức bộ máy, phát triển hội viên, bồi dưỡng cán bộ Hội...

(5) Nhóm chỉ tiêu về “bình dân học vụ số” và hỗ trợ chuyển đổi số cho cán bộ, hội viên, phụ nữ.

IV. Phong trào thi đua và các cuộc vận động

(1) Phong trào thi đua: “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới”

(2) Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”.

V. Khâu đột phá

(1) **Khâu đột phá 1:** Chuyển đổi số toàn diện trong tổ chức Hội; đồng hành cùng phụ nữ nâng cao năng lực số.

(2) **Khâu đột phá 2:** Thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, làm giàu chính đáng

(3) **Khâu đột phá 3:** Thúc đẩy bình đẳng giới trong các lĩnh vực; góp phần thực hiện Chiến lược Quốc gia về Bình đẳng giới.

VI. Các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp

1. Các nhiệm vụ trọng tâm

(1) **Nhiệm vụ 1:** Hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu kỷ nguyên mới, xây dựng gia đình tiến bộ, văn minh, ấm no, hạnh phúc

(2) **Nhiệm vụ 2:** Vận động xã hội thực hiện bình đẳng giới vì sự phát triển của phụ nữ

(3) **Nhiệm vụ 3:** Tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, tham gia quản lý nhà nước, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

(4) **Nhiệm vụ 4:** Phát triển hội viên và xây dựng tổ chức Hội chuyên nghiệp, vững mạnh

(5) **Nhiệm vụ 5:** Phát huy vai trò tích cực chủ động của tổ chức Hội và phụ nữ trong công tác đối ngoại nhân dân

Đối với từng nhiệm vụ trọng tâm sẽ kết cấu thành: (1) Nội dung nhiệm vụ; (2) Giải pháp cụ thể thực hiện nhiệm vụ.

2. Các nhóm giải pháp chung: Đây là các nhóm giải pháp có thể áp dụng cho tất cả các nhiệm vụ

(1) Đổi mới phương thức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, nâng cao năng lực.

(2) Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành và phương thức triển khai hoạt động.

(3) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, kết nối, huy động nguồn lực.